

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển đại học ngành Điều dưỡng
hệ liên thông vừa làm vừa học từ cao đẳng lên đại học năm 2021 - đợt 2

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2021 TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01/6/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Đề án tuyển sinh năm 2021 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Thông báo số 878/TB-YDHP ngày 30/11/2021 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc tuyển sinh đại học ngành Điều dưỡng hệ liên thông vừa làm vừa học từ cao đẳng lên đại học năm 2021 - đợt 2;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh ngày 15/12/2021 về việc họp xét thông qua kết quả xét tuyển đại học ngành Điều dưỡng hệ liên thông vừa làm vừa học từ cao đẳng lên đại học năm 2021 - đợt 2;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận trúng tuyển vào Trường Đại học Y Dược Hải Phòng ngành Điều dưỡng hệ liên thông vừa làm vừa học từ cao đẳng lên đại học năm 2021 - đợt 2 cho **41** thí sinh.

(Có danh sách trúng tuyển kèm theo)

Điều 2: Giao phòng Đào tạo Đại học làm các thủ tục cần thiết để triệu tập các thí sinh trúng tuyển về nhập học và tổ chức đào tạo.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng các phòng: Đào tạo Đại học, Tài chính Kế toán; Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS Nguyễn Văn Khải

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG HỆ LIÊN THÔNG VỪA LÀM VỪA HỌC TỪ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC NĂM 2021 - ĐỢT 2

(Kèm theo Quyết định số: 1866/QĐ-YDHP ngày 16 tháng 12 năm 2021 Vv công nhận thí sinh trúng tuyển đại học ngành Điều dưỡng hệ liên thông vừa làm vừa học từ CĐ lên ĐH năm 2021 - đợt 2)

STT	Tên ngành dự tuyển	MÃ HỒ SƠ	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Số CMND/CCCD	Ngưỡng điều kiện nộp hồ sơ	Học Bạ (Lớp 12)			Tổng điểm 3 môn	Điểm TBC bậc CD	Khu vực	Điểm ưu tiên khu vực	Đối tượng	Điểm ưu tiên đối tượng	Tổng điểm xét tuyển
										Toán	Hóa	Sinh							
1	Điều dưỡng	ĐD.HY.12	Lê Phương	Thảo	18/11/1994	Nữ	Kinh	033194012693	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	8.5	7.8	8.4	24.7	8.46	2-NT	0.5			33.66
2	Điều dưỡng	ĐD.Q.10	Ngô Văn	Diện	21/03/1998	Nữ	Kinh	036098004789	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.6	8.2	9.4	25.2	7.36	2-NT	0.5			33.06
3	Điều dưỡng	ĐD.HY.20	Nguyễn Thị	Huệ	12/01/1986	Nữ	Kinh	033186006601	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.8	8.9	6.9	23.6	8.20	2-NT	0.5			32.3
4	Điều dưỡng	ĐD.HY.04	Vũ Thị	Thắm	29/09/1993	Nữ	Kinh	033193003440	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.9	8.1	6.4	22.4	7.75	2-NT	0.5	07	1	31.65
5	Điều dưỡng	ĐD.HY.08	Phan Thị	Tuyển	04/06/1988	Nữ	Kinh	033188002828	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.5	7.4	8.1	23	7.93	2-NT	0.5			31.43
6	Điều dưỡng	ĐD.Q.07	Trần Thị Phương	Thảo	19/09/1995	Nữ	Kinh	031896993	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.7	7.8	7.6	23.1	8.04	3				31.14
7	Điều dưỡng	ĐD.HY.01	Nguyễn Thị	Thu	04/01/1993	Nữ	Kinh	145503680	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.8	7.8	6.9	22.5	7.97	2-NT	0.5			30.97
8	Điều dưỡng	ĐD.P.04	Nguyễn Thị	Phương	22/02/1994	Nữ	Kinh	030194001748	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	8	5.7	8.7	22.4	8.29	2	0.25			30.94
9	Điều dưỡng	ĐD.HY.19	Đỗ Thị Kim	Hoa	19/11/1986	Nữ	Kinh	033186013395	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.8	7.6	7.1	22.5	7.84	2	0.25			30.59
10	Điều dưỡng	ĐD.HY.02	Trần Thị Thu	Hiền	14/03/1992	Nữ	Kinh	033192009753	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.4	7.1	7.6	22.1	7.64	2-NT	0.5			30.24
11	Điều dưỡng	ĐD.P.01	Hoàng Thị	Hiền	29/05/1997	Nữ	Kinh	031197006138	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.8	8	7	22.8	7.0	2	0.25			30.05
12	Điều dưỡng	ĐD.Q.11	Trần Thị Thùy	Liên	07/04/1983	Nữ	Kinh	031183023103	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.2	8	6.8	22	8	3				30
13	Điều dưỡng	ĐD.P.03	Trần Thị	Loan	23/08/1990	Nữ	Kinh	168318132	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.8	7.7	7.7	22.2	7.74	3				29.94
14	Điều dưỡng	ĐD.P.02	Đặng Thị	Hằng	02/09/1986	Nữ	Kinh	031186002773	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.5	6.5	7.8	21.8	8.12	3				29.92
15	Điều dưỡng	ĐD.Q.12	Nguyễn Thị	Vân	16/05/1986	Nữ	Kinh	031186009629	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.9	8.3	6.9	22.1	7.8	3				29.9
16	Điều dưỡng	ĐD.HY.21	Nguyễn Thị	Hiền	26/05/1971	Nữ	Kinh	033171000257	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	5.9	7.2	7.6	20.7	8.35	2-NT	0.5			29.55
17	Điều dưỡng	ĐD.HY.22	Nguyễn Tiến	Chiến	11/05/1991	Nam	Kinh	033091015926	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.3	6.1	6.7	20.1	7.72	2-NT	0.5	07	1	29.32
18	Điều dưỡng	ĐD.HY.07	Nguyễn Thị	Thùy	23/07/1985	Nữ	Kinh	033185008198	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.3	6.6	7.8	20.7	7.91	2-NT	0.5			29.11

STT	Tên ngành dự tuyển	MÃ HỒ SƠ	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Số CMND/CCCD	Ngưỡng điều kiện nộp hồ sơ	Học Bạ (Lớp 12)			Tổng điểm 3 môn	Điểm TBC bậc CD	Khu vực	Điểm ưu tiên khu vực	Đối tượng	Điểm ưu tiên đối tượng	Tổng điểm xét tuyển
										Toán	Hóa	Sinh							
19	Điều dưỡng	ĐD.HY.03	Lê Thị	Tuyết	10/08/1990	Nữ	Kinh	038190022211	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.7	6.4	6.5	20.6	7.84	2-NT	0.5			28.94
20	Điều dưỡng	ĐD.Q.08	Phạm Thị	Xen	04/12/1984	Nữ	Kinh	031184009235	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.4	6.2	7	20.6	7.99	3				28.59
21	Điều dưỡng	ĐD.P.05	Phạm Văn	Hung	04/03/1995	Nam	Kinh	031835373	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.1	6.1	8.2	21.4	7.1	3				28.5
22	Điều dưỡng	ĐD.HY.06	Đỗ Thị	Huệ	01/10/1982	Nữ	Kinh	033182004786	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.9	6.3	6.1	19.3	7.63	2-NT	0.5	07	1	28.43
23	Điều dưỡng	ĐD.Q.04	Nguyễn Thị Phúc	Hạnh	26/08/1975	Nữ	Kinh	031175003966	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7.5	6.1	6.6	20.2	7.98	3				28.18
24	Điều dưỡng	ĐD.HY.16	Lê Thị	Trúc	11/08/1988	Nữ	Kinh	033188006207	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7	6.6	6.4	20	7.9	2	0.25			28.15
25	Điều dưỡng	ĐD.Q.13	Phạm Trung	Thành	25/12/1995	Nam	Kinh	031095001405	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	7	6.1	7.1	20.2	7.6	2	0.25			28.05
26	Điều dưỡng	ĐD.HY.05	Nguyễn Thị	Huệ	15/01/1995	Nữ	Kinh	033195003352	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6	6	6.4	18.4	7.71	2-NT	0.5	07	1	27.61
27	Điều dưỡng	ĐD.Q.02	Nguyễn Thị Thùy	Linh	08/10/1993	Nữ	Kinh	031193000006	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.5	6.6	6.7	19.8	7.67	3				27.47
28	Điều dưỡng	ĐD.HY.10	Nguyễn Thị	Anh	17/07/1993	Nữ	Kinh	033193002041	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	5.8	6.4	6.5	18.7	8.09	2-NT	0.5			27.29
29	Điều dưỡng	ĐD.HY.09	Nguyễn Xuân	Kiên	30/04/1999	Nam	Kinh	022099003820	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.5	6.2	6.6	19.3	7.47	2-NT	0.5			27.27
30	Điều dưỡng	ĐD.HY.17	Đỗ Thị	Dung	25/05/1991	Nữ	Kinh	033191007351	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.6	5.1	6.9	18.6	8.02	2-NT	0.5			27.12
31	Điều dưỡng	ĐD.Q.03	Lê Thị Duyên	Hà	29/11/1978	Nữ	Kinh	031027053	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.4	6.9	5.7	19	7.9	3				26.9
32	Điều dưỡng	ĐD.Q.06	Trần Thị Thùy	Mai	15/10/1989	Nữ	Kinh	031189007000	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	5.7	4.6	7.7	18	8.18	3				26.18
33	Điều dưỡng	ĐD.HY.13	Nguyễn Thị	Lụa	20/06/1986	Nữ	Kinh	033186004286	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6.8	5.5	5.3	17.6	7.9	2-NT	0.5			26
34	Điều dưỡng	ĐD.HY.11	Nguyễn Thị Thu	Hường	02/09/1994	Nữ	Kinh	034194004527	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	4.8	6.4	6.5	17.7	7.55	3				25.25
35	Điều dưỡng	ĐD.Q.09	Vũ Hữu	Ánh	20/10/1992	Nữ	Kinh	022092005268	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	6	5.8	5.8	17.6	7.4	2	0.25			25.25
36	Điều dưỡng	ĐD.Q.14	Vũ Văn	Hùng	05/10/1991	Nam	Kinh	031091012146	Học lực lớp 12 đạt loại khá trở lên	6.9	6	5	17.9	6.8	2	0.25			24.95
37	Điều dưỡng	ĐD.Q.01	Nguyễn Thành	Công	18/12/1980	Nam	Kinh	031080003654	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	4.4	5.6	7.1	17.1	7.8	3				24.9
38	Điều dưỡng	ĐD.HY.14	Trần Thị	Huê	14/08/1992	Nữ	Kinh	033192004648	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	5.1	5.6	5.8	16.5	7.7	2-NT	0.5			24.7

STT	Tên ngành dự tuyển	Mã HỒ SƠ	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Số CMND/CCCD	Ngưỡng điều kiện nộp hồ sơ	Học Bạ (Lớp 12)			Tổng điểm 3 môn	Điểm TBC bậc CD	Khu vực	Điểm ưu tiên khu vực	Điểm ưu tiên đối tượng	Điểm ưu tiên đối tượng	Tổng điểm xét tuyển
										Toán	Hóa	Sinh							
39	Điều dưỡng	ĐD.HY.18	Dương Văn	Hùng	23/11/1985	Nam	Kinh	033085006669	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	5.4	5.8	5.4	16.6	7.80	2	0.25			24.65
40	Điều dưỡng	ĐD.HY.15	Dương Văn	Tùng	12/03/1985	Nam	Kinh	033085000850	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	5.1	5.1	5.4	15.6	8.1	2	0.25			23.95
41	Điều dưỡng	ĐD.Q.05	Vũ Thị	Hiền	22/01/1982	Nữ	Kinh	031291240	Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên	5.1	5.5	5.2	15.8	7.29	3				23.09

Danh sách trúng tuyển gồm 41 thí sinh

NGƯỜI LẬP BIỂU


 Nguyễn Mạnh Hùng

**HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



PGS. TS Nguyễn Văn Khải

